

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆPPHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Chuỗi cung ứng căn bản - MH1104302

Giám thị 1: Lương Nguyễn Hoài Linh

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110430201 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 21/07/2026

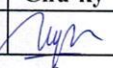
Giờ thi: 13h30

Phòng thi: PM 3

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007					C27LG	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007					C27LG	
3	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005					C27LG	
4	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006					C27LG	
5	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007					C27LG	
6	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007					C27LG	
7	2510160006	Trần Duy Khang	07/12/2007					C27TM	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007					C27LG	
9	2510160002	Lý Minh Khoa	31/10/2000					C27TM	
10	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc Khoa	31/10/2007					C27TM	
11	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007					C27LG	
12	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007					C27LG	
13	2510160001	Lâm Hải Luân	02/06/2003					C27TM	
14	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007					C27LG	
15	2510160011	Hà Phúc Nguyên Nam	28/04/2007					C27TM	
16	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007					C27LG	
17	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007					C27LG	
18	2510160018	Phạm Thụy Hạnh Nhi	25/09/2007					C27TM	
19	2510160017	Văn Tiên Nhi	08/09/2007					C27TM	
20	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007					C27LG	
21	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007					C27LG	
22	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007					C27LG	
23	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005					C27LG	
24	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003					C27LG	
25	2510160019	Phan Trần Nhân Quý	03/04/2007					C27TM	
26	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007					C27LG	
27	2510160016	Nguyễn Thị Yến Thư	11/08/2007					C27TM	
28	2510160003	Trần Thị Anh Thư	12/04/2007					C27TM	
29	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007					C27LG	
30	2510160013	Lâm Thị Quyền Trân	16/10/2007					C27TM	
31	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007					C27LG	
32	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005					C27LG	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
33	2510160010	Trần Thảo Uyên	18/10/2007					C27TM	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 33 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 33 / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 22 tháng 7 năm 2026

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Trần Thị Hòa

Ngày 21 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Nguyễn Hòa Kỳ



BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 3 - Năm học 2025-2026

Môn học: Chuỗi cung ứng căn bản

Mã bài thi: 8PJZF3

Thời gian thi: 21/07/2026 13:30:00

Thời gian kết thúc: 21/07/2026 14:30:00

Giám thị 1: Huỳnh Nguyễn Hữu Linh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Trần Thị Ngọc Thu Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C27LG	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27LG	
3	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	<u>[Signature]</u>	4.5	Bốn, năm	C27LG	
4	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27LG	
5	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C27LG	
6	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27LG	
7	2510160006	Trần Duy Khang	07/12/2007	<u>[Signature]</u>	5	Năm	C27TM	
8	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc Khoa	31/10/2007	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27TM	
9	2510160002	Lý Minh Khoa	31/10/2000	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27TM	
10	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C27LG	
11	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C27LG	
12	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	<u>[Signature]</u>	4	Bốn	C27LG	
13	2510160001	Lâm Hải Luân	02/06/2003	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C27TM	
14	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	<u>[Signature]</u>	6.2	Sáu, hai	C27LG	
15	2510160011	Hà Phúc Nguyên Nam	28/04/2007	<u>[Signature]</u>	4	Bốn	C27TM	
16	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27LG	
17	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	<u>[Signature]</u>	3.2	Ba, hai	C27LG	
18	2510160017	Văn Tiên Nhi	08/09/2007	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C27TM	
19	2510160018	Phạm Thụy Hạnh Nhi	25/09/2007	<u>[Signature]</u>	6	Sáu	C27TM	
20	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	<u>[Signature]</u>	6.5	Sáu, năm	C27LG	
21	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C27LG	
22	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	<u>[Signature]</u>	6.8	Sáu, tám	C27LG	
23	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	<u>[Signature]</u>	4.5	Bốn, năm	C27LG	
24	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	<u>[Signature]</u>	4.2	Bốn, hai	C27LG	
25	2510160019	Phan Trần Nhân Quý	03/04/2007	<u>[Signature]</u>	7.8	Bảy, tám	C27TM	
26	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	<u>[Signature]</u>	4.5	Bốn, năm	C27LG	
27	2510160016	Nguyễn Thị Yên Thư	11/08/2007	<u>[Signature]</u>	7.8	Bảy, tám	C27TM	
28	2510160003	Trần Thị Anh Thư	12/04/2007	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27TM	
29	2510160013	Lâm Thị Quyền Trân	16/10/2007	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C27TM	
30	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27LG	
31	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	<u>[Signature]</u>	6.5	Sáu, năm	C27LG	
32	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	<u>[Signature]</u>	7.2	Bảy, hai	C27LG	
33	2510160010	Trần Thảo Uyên	18/10/2007	<u>[Signature]</u>	7.5	Bảy, năm	C27TM	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 33

Số sinh viên đạt: 32

Ngày 22 tháng 7 năm 2026
P. TRƯỞNG KHOA/PHÒNG
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Đỗ Thị Hoa

Ngày 21 tháng 7 năm 2026
GIẢNG VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Huỳnh Nguyễn Hữu Linh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Chuỗi cung ứng căn bản - MH1104302

Mã lớp học phần: 25311MH110430201 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: 25/5/2026 Giờ thi: 16h Phòng thi: A1-8

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510160020	Võ Ngọc Duy	Đăng	05/01/2007	C27TM				
2	2510160006	Trần Duy	Khang	07/12/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	
3	2510160002	Lý Minh	Khoa	31/10/2000	C27TM		8.0	tám, không	
4	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc	Khoa	31/10/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	
5	2510160001	Lâm Hải	Luân	02/06/2003	C27TM		8.3	tám ba	
6	2510160011	Hà Phúc Nguyên	Nam	28/04/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	
7	2510160018	Phạm Thụy Hạnh	Nhi	25/09/2007	C27TM		7.8	bảy, tám	
8	2510160017	Văn Tiên	Nhi	08/09/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	
9	2510160019	Phan Trần Nhân	Quý	03/04/2007	C27TM		7.3	bảy, ba	
10	2510160016	Nguyễn Thị Yến	Thư	11/08/2007	C27TM		8.8	tám, tám	
11	2510160003	Trần Thị Anh	Thư	12/04/2007	C27TM		8.5	tám, năm	
12	2510160013	Lâm Thị Quyên	Trân	16/10/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	
13	2510160010	Trần Thảo	Uyên	18/10/2007	C27TM		7.5	bảy, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 1. Số bài thi: 12 / 12.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 20 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lương Nguyễn Hoài Linh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Chuỗi cung ứng căn bản - MH1104302

Mã lớp học phần: 25311MH110430201 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: 18/10/2026 Giờ thi: 10h Phòng thi: A1-8

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510160020	Võ Ngọc Duy	Đã	05/01/2007	C27TM				
2	2510160006	Trần Duy	Khang	07/12/2007	C27TM		5,0	nam, khg	
3	2510160002	Lý Minh	Khoa	31/10/2000	C27TM		6,0	Sau, khg	
4	2510160008	Nguyễn Đình Ngọc	Khoa	31/10/2007	C27TM		5,0	nam, khg	
5	2510160001	Lâm Hải	Luân	02/06/2003	C27TM		5,0	nam, khg	
6	2510160011	Hà Phúc Nguyên	Nam	28/04/2007	C27TM		6,0	Sau, khg	
7	2510160018	Phạm Thụy Hạnh	Nhi	25/09/2007	C27TM		6,0	Sau, khg	
8	2510160017	Văn Tiên	Nhi	08/09/2007	C27TM		5,0	Sau, khg	
9	2510160019	Phan Trần Nhân	Quý	03/04/2007	C27TM		7,5	bảy, nam	
10	2510160016	Nguyễn Thị Yến	Thư	11/08/2007	C27TM		8,0	tám, khg	
11	2510160003	Trần Thị Anh	Thư	12/04/2007	C27TM		8,0	tám, khg	
12	2510160013	Lâm Thị Quyên	Trân	16/10/2007	C27TM		6,0	Sau, khg	
13	2510160010	Trần Thảo	Uyên	18/10/2007	C27TM		5,0	nam, khg	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 1 Số bài thi: 12 / 12

Ngày: 21 tháng 6 năm 2026

Ngày: 20 tháng 6 năm 2026

1. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hòa

Nguyễn Thị Hoài Linh

Môn học : Chuỗi cung ứng căn bản - MH1104302

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110430201 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 25/5/2026 Giờ thi: 10h Phòng thi: A1-8

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG		7,0	bảy, không	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG		7,3	bảy, ba	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG		8,3	tám, ba	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG		8,5	tám, năm	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG		8,5	tám, năm	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG		8,3	tám, ba	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG		7,3	bảy, ba	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG		8,0	tám, không	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG		8,3	tám, ba	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG		7,5	bảy, năm	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG		8,0	tám, không	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG		8,0	tám, không	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG		7,3	bảy, ba	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG		7,5	bảy, năm	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG		7,8	bảy, tám	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG		5,0	năm, không	
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG		7,8	bảy, tám	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG		8,3	tám, ba	
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG		8,3	tám, ba	
20	2510150003	Phạm Thị Thuý Trang	02/01/2007	C27LG		7,5	bảy, năm	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG		7,8	bảy, tám	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG		7,5	bảy, năm	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG		8,0	tám, không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 23 vắng thi: 0 Số bài thi: 23 / 23

Ngày 21 tháng 6 năm 2026

1. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 20 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Huỳnh Ngọc Hoài Linh

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTĐN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Chuỗi cung ứng căn bản - MH1104302

Mã lớp học phần: 25311MH110430201

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: 18/5/2026 Giờ thi: 10h Phòng thi: 218

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510150009	Huỳnh Tuấn Anh	24/05/2007	C27LG		6,0	Sáu, không	
2	2510150017	Lê Hoàng Nhật Anh	30/11/2007	C27LG		8,0	Tám, không	
3	2510150022	Nguyễn Thị Ngọc Châu	05/11/2007	C27LG		6,0	Sáu, không	
4	2510150001	Nguyễn Thị Thanh Hằng	25/02/2005	C27LG		7,5	Bảy, năm	
5	2510150010	Huỳnh Nhật Hoa	01/09/2006	C27LG		7,0	Bảy, không	
6	2510100046	Trần Minh Huy	30/07/2007	C27LG		9,0	Chín, không	
7	2510010005	Võ Minh Kha	09/05/2007	C27LG		7,0	Bảy, không	
8	2510150024	Lê Huỳnh Trọng Khoa	21/12/2007	C27LG		7,0	Bảy, không	
9	2510150016	Phạm Đăng Khoa	19/02/2007	C27LG		8,5	Tám, năm	
10	2510150008	Nguyễn Đăng Khôi	23/11/2007	C27LG		6,0	Sáu, không	
11	2510150021	Lê Thị Me	11/12/2007	C27LG		5,0	Năm, không	
12	2510150020	Tạ Thị Kim Ngân	27/12/2007	C27LG		8,0	Tám, không	
13	2510150023	Ngô Đức Nghĩa	11/12/2007	C27LG		5,0	Năm, không	
14	2510150005	Lê Hoàng Phát	17/10/2007	C27LG		5,0	Năm, không	
15	2510150011	Nguyễn Tấn Phát	29/05/2007	C27LG		5,0	Năm, không	
16	2510150014	Nguyễn Văn Phú	22/10/2007	C27LG		6,0	Sáu, không	
17	2510150007	Nguyễn Kim Phúc	29/08/2005	C27LG		8,0	Tám, không	
18	2510150006	Lê Mai Hoàng Quân	25/10/2003	C27LG		5,0	Năm, không	
19	2510150002	Nguyễn Trần Quốc Thắng	24/02/2007	C27LG		6,0	Tám, không	
20	2510150003	Phạm Thị Thuỳ Trang	02/01/2007	C27LG		8,0	Tám, không	
21	2510150019	Lê Hải Triều	13/04/2007	C27LG		8,0	Tám, không	
22	2510150012	Nguyễn Huỳnh Ngọc Tú	29/04/2005	C27LG		7,0	Bảy, không	
23	2510150015	Mohamach Yasin	13/06/2006	C27LG		6,0	Sáu, không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 23 vắng thi: 0 Số bài thi: 23 / 23

Ngày 21 tháng 5 năm 2026

Ngày 20 tháng 6 năm 2026

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Lương Ng. Hoài Linh 182/217